

Số: 03/2022/QĐST- KDTM

Sơn Tây, ngày 06 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số 11/2021/TLST - KDTM ngày 07 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án này là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ông Phan Châu Giang - Giám đốc chi nhánh Hà Tây I (Theo quyết định ủy quyền số 2965 ngày 27/11/2019).

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Phú Quý, cán bộ pháp chế (Theo giấy ủy quyền số 453 ngày 29/11/2021).

-Bị đơn: Công ty cổ phần GK Việt Nam.

Địa chỉ: Khu dân cư số 3, phường T, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phùng Thị Hồng V- Giám đốc công ty.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phùng Thị Hồng V, sinh năm 1980.
2. Ông Khuất Anh T, sinh năm 1977 (Ông T là chồng bà V).
3. Bà Phùng Thị Minh H, sinh năm 1957.
4. Ông Phùng Quang B, sinh năm 1958 (Ông B là chồng bà H).
5. Anh Phùng Mạnh D, sinh năm 1989 (Anh D là con ông B, bà H).
6. Chị Chu Thúy Q, sinh năm 1990 (Chị Q là vợ anh D).
7. Anh Phùng Khắc V, sinh năm 1991 (Anh V là ông B, bà H).
8. Cháu Phùng Quỳnh A, sinh năm 2011.
9. Cháu Phùng Chúc L, sinh năm 2013.
10. Cháu Phùng An N, sinh năm 2020.

(Cháu A, L, N là con của anh D, chị Q, anh D chị Q là người đại diện hợp pháp cho các cháu).

Ông B bà H, anh D, chị Q, anh V đều ủy quyền cho bà Phùng Thị Hồng V.

Cùng có địa chỉ: Thôn 5, V, phường T, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 27/05/2022 Công ty cổ phần GK Việt Nam còn nợ gốc 4.115.663.600đồng, nợ lãi trong hạn 1.863.694.089đ, lãi quá hạn 717.424.473đ. Tổng cộng: 6.364.712.947đồng (Sáu tỷ, ba trăm sáu mươi tư triệu, bảy trăm mười hai nghìn, chín trăm bốn mươi bảy đồng).

Công ty cổ phần GK Việt Nam phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc cho Ngân hàng kể từ ngày 28/5/2022 đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng số 2203LAV201403536 ngày 28/11/2014 và Hợp đồng tín dụng số 2203 LAV201603558 ngày 13/9/2016.

Nếu Công ty cổ phần GK Việt Nam không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại toàn bộ các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

2.2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 06, diện tích 334m², tại Thôn Vân Gia, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, đất đã được UBND thị xã Sơn Tây cấp giấy chứng nhận số AI 860733 ngày 30/5/2007 đứng tên ông Phùng Quang B và bà Phùng Thị Minh H, theo HĐ thế chấp 602 ngày 31/5/2012.

2.3. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 113(4), tờ bản đồ số 13, diện tích 121m², tại Nghĩa Phủ, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, đất đã được UBND thị xã Sơn Tây cấp giấy chứng nhận số BĐ 748973 ngày 13/6/2011 đứng tên bà Phùng Thị Hồng V, theo HĐ thế chấp 319 ngày 30/3/2012.

2.4. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 96-1, tờ bản đồ số 07, diện tích 8.288,7m², tại Xóm Dù, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, đất đã được UBND huyện Thanh Sơn cấp giấy chứng nhận số BE 265353 ngày 27/10/2011 đứng tên bà Phùng Thị Hồng V, theo HĐ thế chấp 265 ngày 28/11/2014.

3. Về án phí: Công ty cổ phần GK Việt Nam chịu toàn bộ 57.182.000đồng (Năm mươi bảy triệu, một trăm tám mươi hai ngàn đồng) án phí KDTM sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 57.000.000đồng (Năm mươi bảy triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/ 0056796 ngày 07/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS TX Sơn Tây;
- THADS TX Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tú